

Bản án số: 17/2020/HS-ST  
Ngày: 14-02-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Duy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Vạn
2. Bà Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Xuân Thành - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Lê Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lê Văn T**, sinh năm 1991 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A5/128 ấp 1, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C và bà Huỳnh Thị A; vợ Lê Thị Thu T1; có 2 người con sinh năm 2011 và 2014;

Tiền án: không ;

Tiền sự: Ngày 19/11/2016 “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định số 47/ QĐ-TA ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, chấp hành xong quyết định ngày 19/05/2018, theo giấy chứng nhận của Giám đốc cơ sở cai nghiện ma túy số 03.

Nhân thân:

- Ngày 8/11/2008, “Trộm cắp tài sản” (thời điểm phạm tội 17 tuổi 2 tháng, phạm tội ít nghiêm trọng) và bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án theo bản án số 359/2009/HSST ngày 03/12/2009.

- Ngày 17/05/2011, “Cố ý gây thương tích”, bị đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 1929/ QĐ – UB ngày 22/04/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp hành xong quyết định ngày 17/05/2013 theo Giấy chứng nhận của Giám đốc cơ sở giáo dục P.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 17/09/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 17/09/2019, Công an xã C, huyện B phối hợp Đội Cảnh sát hình sự đặc nhiệm hướng Nam - Công an Thành phố Hồ Chí Minh trên đường tuần tra tuyến đường Trần Đại Nghĩa đến khu vực trước nhà A7/17V ấp 1, xã C, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Lê Văn T đang điều khiển xe mô tô biển số 59C1 – 361.14 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu ngừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện bên trong túi áo khoác bên trái của T đang mặc có 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu (mà T khai nhận là ma túy tổng hợp, dùng để sử dụng cho bản thân) nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý.

Test ma túy đối với Lê Văn T cho kết quả dương tính.

Tại bản kết luận giám định số 1777/KLGD-H ngày 25/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon, thu giữ của Lê Văn T cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4602g, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đồng thời khai nhận T đã sử dụng ma túy đá khoảng 04 tháng tính đến thời điểm bị phát hiện. Số ma túy bị thu giữ lúc bắt quả tang là của bị can mua từ đối tượng tên Đen (chưa rõ lai lịch) tại khu vực gần cầu D, quận E ngày 16/09/2019, với giá 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng và cất giữ để sử dụng dần thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,4602 gram.
- 01 xe mô tô biển số 59C1 – 361.14.
- 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

- 01 áo khoác màu xanh đen.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh lập lúc 00 giờ 30 phút ngày 17/9/2019 cùng các chứng cứ, tài liệu, tang vật có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì muốn có ma túy sử dụng nên ngày 16/9/2019 bị cáo mua của người đàn ông (chưa rõ lai lịch) số ma túy này về để sử dụng thì bị bắt quả tang. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ bị bắt, thông qua kết quả giám định có tổng trọng lượng 0,4602 gram ma túy, loại Methamphetamine. Số lượng ma túy này bị cáo khai tàng trữ để sử dụng, hành vi của bị cáo Lê Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy mà nhà nước ta đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Những người có hành vi vi phạm, tùy tính chất, mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Song vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời buộc bị cáo nộp phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án huyện Bình Chánh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và nhiều lần bị cơ quan chức năng giáo dục nhưng không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Đây là tình tiết Hội đồng xét xử cần lưu ý khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo là đối tượng không rõ lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng vụ án:

[8] 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu. Qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,4602g (hiện để trong một gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1777/2019 có chữ ký ghi tên Lê Văn T, Nguyễn Ngọc T1, Phan Hồng S, Nguyễn Thanh L, Phan Tấn Q, Đỗ Quốc C1 và hình dấu Công an xã C), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] 01 xe mô tô biển số 59C1 – 361.14, quá trình điều tra cho thấy xe mô tô này do ông Lê Văn Thiên L1 đăng ký sở hữu. Tuy nhiên, qua xác minh gia đình ông L1 đã bán nhà đi khỏi nơi cư trú, đi đâu không rõ. Bị cáo T khai xe mô tô này bị can mượn của bạn tên Đ (chưa rõ lai lịch), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người liên hệ làm việc, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi lại và phạm tội nên tịch thu và nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] 01 điện thoại di động hiệu Masstel, bị cáo T dùng để liên lạc với đối tượng tên Đen để mua ma túy nên tịch thu và nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] 01 áo khoác màu xanh đen. Đây là tài sản của bị cáo dùng khi thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận một phần quan điểm truy tố của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[14] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/9/2019.

Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu có khối lượng 0,4602g (hiện để trong một gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1777/2019 có chữ ký ghi tên Lê Văn T, Nguyễn Ngọc T1, Phan Hồng S, Nguyễn Thanh L, Phan Tấn Q, Đỗ Quốc C1 và hình dấu Công an xã C) và 01 áo khoác màu xanh đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 59C1 – 361.14, số khung 172573, số máy 5272157 và 01 điện thoại di động hiệu Masstel số IMEI: 359366090485352 cùng sim.

(Tất cả vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/01/2020 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Duy Linh**